TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 121/2023/QĐCNTTLH	*Long Biên, ngày 05 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81; 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh BĐP và chị NTL

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện/ Đơn yêu cầu đề ngày 05 tháng 12 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh BĐP

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 3 năm 2023 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh BĐP sinh năm 1988

HKTT: Phòng 408, TTVPQH 957 HH, phường CD, quận HK, thành phố HN.

Chỗ ở: P 203 CC2/New Space, phường GB, quận LB, thành phố HN

Người bị kiện: Chị NTL sinh năm 1991.

HKTT: Phòng 408, TTVPQH 957 HH, phường CD, quận HK, thành phố HN.

Chỗ ở: P 203 CC2/New Space, phường GB, quận LB, thành phố HN

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 3 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 3 năm 2023 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh BĐP sinh năm 1988 và chị NTL sinh năm 1991.

- Về con chung: Anh BĐP và chị NTL thống nhất xác định có 02 con chung là cháu BPH sinh ngày 29/5/2015 và cháu BDA sinh ngày 25/9/2017. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận để cả hai con cho chị Lê tiếp tục trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Anh P có nghĩa vụ cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung là cháu BDA cho chị L mỗi tháng là 8.000.000 đồng/ tháng kể từ tháng 4/2023 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu mới. Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

- Về tài sản chung : Anh BĐP và chị NTL thống nhất không yêu cầu tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Anh BĐP và chị NTL xác định không có nợ chung.

- Về các vấn đề khác: Không

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thu Nga

Nơi nhận:
-VKSND quận Long Biên;
- TAND TP Hà Nội;
- THADS quận Long Biên;
- UBND phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội;
- Các bên tham gia hoà giải;
- Lưu HS, VP;